TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST
Ngày 08 tháng 5 năm 2018
V/v Tranh chấp về Hôn nhân &gia đình .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đình Nguyện và ông Đặng Văn Trung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Thế Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 193/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2017 về "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST – HNGĐ, ngày 18 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Mạnh H - Sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Xóm K, xã N, huyện Nam Đàn, Nghệ An. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị H – Sinh năm 1995
Nơi ĐKHKTT: Xóm K, xã N, huyện Nam Đàn, Nghệ An.
Trú tại: Xóm 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.
Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 20/12/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Phạm Mạnh H trình bày: Anh và chị Trần Thị H đăng ký kết hôn vào ngày 28/9/2016 tại UBND xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn một tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, bất đồng về quan điểm sống. Khoảng tháng 11/2016 thì chị Trần Thị H bỏ về bên ngoại, vợ chồng sống ly thân kể từ đó cho đến nay mà không quan tâm, liên lạc gì với nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh Phạm Mạnh H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Trần Thị H.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Toà giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/3/2018, bị đơn chị Trần Thị H trình bày: Chị và anh Phạm Mạnh H kết hôn ngày 28/9/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 01tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã và nên chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh H làm đơn xin ly hôn thì chị đồng ý ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chung: Vợ chồng chưa con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện đường xá xa xôi, sức khỏe yếu nên ngày 18/3/2018 chị H có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn phát biểu quan điểm về phần tố tụng: Toà án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định pháp luật, thủ tục tống đạt đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục; bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

Về nội dung: Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 đề nghị HĐXX cho anh Phạm Mạnh H được ly hôn chị Trần Thị H. Về con chung: Anh H và chị H chưa có con chung.Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết nên miễn xét, anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình và bị đơn là chị Trần Thị H có hộ khẩu thường trú tại xóm K, xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, Toà án nhân dân huyện Nam Đàn giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, chị Trần Thị H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị H là có căn cứ theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Mạnh H và chị Trần Thị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 9 năm 2016 tại UBND xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng một tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hiểu nhau, bất

đồng về quan điểm sống, thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã và anh H, chị H sống ly thân từ tháng 11/2016 cho đến nay mà không liên lạc gì với nhau. Anh Phạm Mạnh H và chị Trần Thị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn. Xét thấy tình nghĩa vợ chồng giữa anh H và chị H thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Mạnh H xin được ly hôn chị Trần Thị H.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Phạm Mạnh H phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, 56, 59 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, 39, Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án; tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Phạm Mạnh H được ly hôn chị Trần Thị H.

2. Về con chung: Anh H và chị H chưa có con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Phạm Mạnh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003646 ngày 20/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn.

Tuyên bố cho anh Phạm Mạnh H biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/5/2018). Chị Trần Thị H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Văn Phú

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *VKSND huyện Nam Đàn*
- *Chi cụcTHADS huyện Nam Đàn*
- *UBND xã N, Nam Đàn.*
- *Các đương sự*
- *Lưu HSVA; VPTA*